

Số: 162/2022/QĐST-DS

Củ Chi, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 463, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Mai Thị Ng, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ 6, ấp C, xã TPT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số 4/2, đường PĐG, khu phố ĐB, phường ĐH, thành phố DA, tỉnh BD.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Kim Th, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Số 28/10/1, Tổ 1, ấp LC, xã TPT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Thị Kim Th có trách nhiệm trả cho bà Mai Thị Ng số tiền 142.500.000đ (Một trăm bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngày 15/5/2022.

- Kể từ ngày bà Ng có đơn yêu cầu Th hành án nếu bà Th chưa Th hành trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bà Th còn phải trả cho bà Ng tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa Th hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền 3.562.500đ (Ba triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) bà Th phải chịu.

Trả lại cho bà Ng số tiền tạm ứng án phí là: 4.125.000đ (Bốn triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí số 0044077 ngày 10

tháng 3 năm 2022 của Chi cục Th hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Địa điểm Th hành tại Chi cục Th hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được Th hành theo quy định tại Điều 2 Luật Th hành án dân sự thì người được Th hành án dân sự, người phải Th hành án dân sự có quyền thỏa thuận Th hành án, quyền yêu cầu Th hành án, tự nguyện Th hành án hoặc bị cưỡng chế Th hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Th hành án dân sự; thời hiệu Th hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Th hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Túy Phượng